UỶ BAN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2626/QĐ-UBND	*Đà Nẵng, ngày 15 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án Khắc phục khẩn cấp tuyến kè bảo vệ sông Thu Bồn khu vực An Lương, xã Duy Nghĩa và khắc phục xói lở bờ biển Hội An

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Phòng thủ dân sự ngày 20/6/2023;

Căn cứ Luật Phòng chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Đê điều ngày 29/11/2006;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều; số 53/2026/NĐ-CP ngày 05/02/2026 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực đê điều và phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 1773/QĐ-UBND ngày 22/4/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp Khắc phục khẩn cấp tuyến kè bảo vệ sông Thu Bồn khu vực An Lương, xã Duy Nghĩa và khắc phục xói lở bờ biển Hội An;

Căn cứ Quyết định số 95/QĐ-TTg ngày 02/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ về phân bổ nguồn NSTW để thực hiện các nhiệm vụ, dự án khắc phục hậu quả, phòng, chống thiên tai và đảm bảo an ninh, quốc phòng;

Căn cứ Quyết định số 2533/QĐ-UBND ngày 09/6/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc phân bổ chi tiết nguồn tăng thu ngân sách trung ương để thực hiện dự án khắc phục hậu quả, phòng, chống thiên tai theo Quyết định số 95/QĐ-TTg ngày 02/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ (đợt 01);

Xét Tờ trình số 183/TTr-BGTNN ngày 25/6/2026 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng về việc đề nghị thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Khắc phục khẩn cấp tuyến kè bảo vệ sông Thu Bồn khu vực An Lương, xã Duy Nghĩa và khắc phục xói lở bờ biển Hội An và các hồ sơ liên quan khác;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 646/TTr-SNNMT ngày 13/6/2026, kèm theo Công văn số 7741/SNNMT-QLXDCT ngày 12/6/2026 về thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình Khắc phục khẩn cấp tuyến kè bảo vệ sông Thu Bồn khu vực An Lương, xã Duy Nghĩa và khắc phục xói lở bờ biển Hội An và các hồ sơ liên quan khác.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Khắc phục khẩn cấp tuyến kè bảo vệ sông Thu Bồn khu vực An Lương, xã Duy Nghĩa và khắc phục xói lở bờ biển Hội An với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Khắc phục khẩn cấp tuyến kè bảo vệ sông Thu Bồn khu vực An Lương, xã Duy Nghĩa và khắc phục xói lở bờ biển Hội An.

2. Địa điểm xây dựng: Phường Hội An Đông, phường Hội An Tây và xã Duy Nghĩa, thành phố Đà Nẵng.

3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng.

4. Tên cơ quan được giao quản lý thực hiện xây dựng công trình khẩn cấp (chủ đầu tư): Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng.

5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, tổ chức lập khảo sát xây dựng: Liên danh Công ty cổ phần Tư vấn và Kỹ thuật hạ tầng giao thông - Công ty TNHH Thiết kế xây dựng Minh Tân - Công ty CP TVTK Kiểm định Xây dựng Minh Châu.

6. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính:

- Nhóm dự án: Nhóm B.

- Loại công trình: Công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Cấp công trình:

+ Hạng mục Khắc phục khẩn cấp tuyến kè bảo vệ sông Thu Bồn khu vực An Lương, xã Duy Nghĩa: Cấp II.

+ Hạng mục Khắc phục xói lở bờ biển Hội An: Cấp IV.

7. Mục tiêu dự án: Ứng phó và khắc phục ngay hậu quả do xói lở, sạt lở; giảm thiểu tối đa thiệt hại do thiên tai gây ra nhằm bảo đảm an toàn cho người

dân, du khách và bảo vệ hệ thống hạ tầng ven biển, ven sông trước tác động của triều cường, sóng lớn trong mùa mưa bão năm 2026 sắp đến.

8. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng:

8.1. Đối với tuyến kè bảo vệ sông Thu Bồn khu vực An Lương, xã Duy Nghĩa:

- Quy mô sửa chữa, khắc phục khẩn cấp, phòng ngừa thiên tai: Đầu tư xây dựng kè bảo vệ bờ sông nhằm ngăn chặn tình trạng sạt lở bờ sông Thu Bồn khu vực An Lương, đảm bảo an toàn tài sản, tính mạng của người dân khu vực dự án. Tuyến kè cơ bản bám theo đường đỉnh kè hiện trạng, được phân thành 02 đoạn với tổng chiều dài tuyến dự kiến khoảng 1.475m, cụ thể như sau:

+ Đoạn 1: Bắt đầu từ khu vực bến tạm dự án AFD đang thực hiện đúc cấu kiện (chân cầu Cửa Đại), kéo dài đến triền đà hiện trạng, chiều dài khoảng 921m.

+ Đoạn 2: Bắt đầu từ phía hạ lưu của triền đà (giáp điểm quy hoạch bến thủy của xã Duy Nghĩa) kéo dài đến tường chắn ống buy hiện trạng, chiều dài khoảng 554m.

8.2. Đối với tuyến kè khu vực bờ biển Hội An:

- Quy mô sửa chữa, khắc phục khẩn cấp, phòng ngừa thiên tai: Đầu tư xây dựng kè bờ nhằm ngăn chặn tình trạng xói lở bờ biển Hội An, đảm bảo an toàn tài sản, tính mạng của người dân khu vực dự án; góp phần tái tạo lại bãi biển vùng dự án. Tuyến kè cơ bản bám theo tuyến bờ biển hiện hữu, đảm bảo phù hợp với điều kiện địa hình và tạo thành tuyến trơn thuận, có kết nối phù hợp với các công trình hiện hữu, được phân thành 3 khu vực với tổng chiều dài dự kiến khoảng 1.950m, cụ thể như sau:

+ Khu vực 1: Thuộc địa bàn phường Hội An Đông, điểm đầu từ khu bãi tắm Hội An, đoạn khách sạn Victoria kéo dài về phía Bắc, với chiều dài khoảng 700m thuộc tổ dân phố Phước Tân, phường Hội An Đông.

+ Khu vực 2: Thuộc địa bàn phường Hội An Tây, điểm đầu tại vị trí kè mỏ hàn hiện hữu bằng ống địa kỹ thuật (vị trí cuối đường ra bãi biển, cạnh trụ sở ban chỉ huy quân sự phường Hội An Tây), điểm cuối tại vị trí mỏ hàn hiện hữu bằng ống địa kỹ thuật, tương ứng với kiệt 118 Lạc Long Quân với chiều dài khoảng 550m.

+ Khu vực 3: Thuộc địa bàn khối phố Tân Thành đến khu vực An Bàng, phường Hội An Tây với phạm vi bắt đầu từ vị trí ra biển của Kiệt 118 Lạc Long Quân (vị trí kết thúc dự án Chống xói lở khẩn cấp bờ biển Cửa Đại từ UBND phường Cẩm An đến khu vực An Bàng, thành phố Hội An) đến Khách sạn Năm Sao, với chiều dài khoảng 700m.

- Nguồn vật liệu cát (đất) sử dụng cho dự án: Sử dụng nguồn cát tại bãi nổi của Đảo cát Khủng Long và nguồn vật liệu nạo vét tại dự án sông Cổ Cò để đáp ứng đủ nguồn vật liệu phục vụ cho công trình khẩn cấp.

9. Giải pháp kỹ thuật:

9.1. Đối với tuyến kè bảo vệ sông Thu Bồn khu vực An Lương, xã Duy Nghĩa: Kè bảo vệ bờ dạng tường đứng với kết cấu như sau:

a) Tuyến kè đoạn 1:

- Đỉnh kè: Xây dựng đường quản lý, vận hành và tường chắn sóng nhằm đảm bảo chống sóng tràn theo tần suất thiết kế; đường quản lý kết cấu bê tông mặt đường M300, rộng 5,5m, dày 20cm, cao trình đỉnh đường +2,09m; tường chắn sóng kết cấu tường bằng bê tông cốt thép có mũi hắt sóng với cao trình đỉnh tường +2,50m.

- Thân kè: sử dụng loại cừ DƯL SW500B, chiều dài 18m, đầu cừ được liên kết với nhau bằng dầm mũ kích thước (90x120)cm, vật liệu bê tông cốt thép M400. Hệ neo dùng cọc neo cừ DƯL SW600B dài 12m kết hợp dầm neo bê tông cốt thép M400, kích thước (35x70)cm, khoảng cách 3m/dầm. Đầu hàng cừ cọc neo SW600B được liên kết với nhau bằng dầm mũ kích thước (90x90)cm; phía cuối thân kè giáp tường cừ bố trí tầng lọc ngược bằng cấp phối đá dăm 2x4 kết hợp vải địa kỹ thuật loại lọc.

- Chân kè: gia cố chống xói sau kè phía sông bằng rọ đá bọc nhựa nhằm chống xói chân kè, phạm vi gia cố rộng 14m.

- Khóa kè: Tại đầu và cuối các đoạn kè bố trí các khóa kè bằng cừ bê tông DƯL SW500B, bên trong bố trí tầng lọc ngược cấp phối đá dăm 2x4 kết hợp vải địa kỹ thuật loại lọc, bên ngoài gia cố rọ đá bọc nhựa để giữ ổn định và chống xói.

- Hệ thống thoát nước ngang: Hệ thống thoát nước ngang bằng cống chịu lực với kích thước bxh=(200-300)x150cm kết hợp hố ga lắng cát.

- Bến dân sinh: bố trí các bến dân sinh phục vụ sinh hoạt của nhân dân, chiều rộng mặt bến 3,0m, khoảng cách các bến trung bình 96m; kết cấu bê tông cốt thép M400.

b) Tuyến kè đoạn 2:

- Đỉnh kè: Xây dựng tường chắn sóng nhằm đảm bảo chống sóng tràn theo tần suất thiết kế; tường chắn sóng kết cấu tường bằng bê tông cốt thép có mũi hắt sóng với cao trình đỉnh tường +2,50 m.

- Thân kè: Sử dụng loại cừ DƯL SW500B, chiều dài 18m, đầu cừ được liên kết với nhau bằng dầm mũ kích thước (90x70)cm, vật liệu bê tông cốt thép M400. Hệ neo dùng cọc neo kích thước (35x35)cm, dài 12m, bước cọc 2,5m; trên đầu cọc là dầm đỉnh bê tông cốt thép kích thước (90x70)cm; Liên kết cừ và cọc bằng hệ khung dầm - bản bê tông cốt thép, dầm bê tông cốt thép M400 kích thước (35x70)cm và sàn bê tông cốt thép M400 dày 30cm; cao trình mặt sàn +1,10m; phía cuối thân kè giáp tường cừ bố trí tầng lọc ngược bằng cấp phối đá dăm 2x4 kết hợp vải địa kỹ thuật loại lọc.

- Chân kè: Gia cố chống xói sau kè phía sông bằng rọ đá bọc nhựa nhằm chống xói chân kè, phạm vi gia cố rộng 8m.

- Khóa kè: Tại đầu và cuối các đoạn kè bố trí các khóa kè bằng cừ bê tông DƯL SW500B, bên trong bố trí tầng lọc ngược cấp phối đá dăm 2x4 kết hợp vải địa kỹ thuật loại lọc, bên ngoài gia cố rọ đá bọc nhựa để giữ ổn định và chống xói.

- Hệ thống thoát nước ngang: Hệ thống thoát nước ngang bằng cống chịu lực với kích thước bxh=200x75cm.

9.2. Đối với tuyến kè khu vực bờ biển Hội An:

a) Tuyến kè khu vực 1

- Đỉnh kè: Xây dựng đường quản lý, vận hành, kết cấu bê tông mặt đường rộng 5,0m, dày 20cm, cao trình đỉnh đường +3,5m; phía trong đường được gia cố bằng túi Geobag với chiều rộng 5m, kích thước túi (2,5x2x0,5)m và gia cố chống xói nền bằng tường chắn bê tông cốt thép, M400.

- Thân kè: Hình thức kè mái nghiêng, đào đắp (cát đắp đầm chặt (K≥0,95) được bọc vải địa kỹ thuật) hoàn thiện mái kè với hệ số mái m=5,0 và lát mái bằng khối bậc thang bê tông đúc sẵn M400, có trọng lượng 2T; dưới khối phủ là các lớp đá dăm: 4x6 dày 40cm, 2x4 dày 25cm, 1x2 dày 15cm và dưới cùng là lớp vải địa kỹ thuật.

- Chân kè: Giữ ổn định chân kè bằng hệ thống cọc cừ bê tông dự ứng lực loại SW400A, dài 8m, đỉnh cừ là dầm mũ bằng bê tông cốt thép đổ tại chỗ, M400; Thềm chống xói phía biển bảo vệ cừ bằng cấu kiện bê tông đúc sẵn M400, khối hình hộp chữ nhật, kích thước (1,5x1,5x0,5)m; dưới lớp phủ là lớp đá hộc, trọng lượng viên đá (100-200)kg dày 0,9m; dưới lớp đá hộc là lớp đá dăm (4x6)cm dày 20cm, dưới cùng là lớp vải địa kỹ thuật, phạm vi gia cố rộng 5m;

b) Tuyến kè khu vực 2

* Đoạn 1:

- Đỉnh kè: Xây dựng đường quản lý, vận hành, kết cấu bê tông mặt đường rộng 5,0m, dày 20 cm, cao trình đỉnh đường +3,5m; phía trong đường được gia cố bằng túi Geobag với chiều rộng 5m, kích thước túi (2,5x2x0,5)m và gia cố chống xói nền bằng tường chắn bê tông cốt thép, M400.

- Thân kè: Hình thức kè mái nghiêng, đào đắp (cát đắp đầm chặt (K≥0,95)bọc vải địa kỹ thuật) hoàn thiện mái kè với hệ số mái m=5,0 và lát mái bằng khối bậc thang bê tông đúc sẵn M400, có trọng lượng 2T; dưới khối phủ là các lớp đá dăm: 4x6 dày 40cm, 2x4 dày 25cm, 1x2 dày 15cm và dưới cùng là lớp vải địa kỹ thuật.

- Chân kè: Giữ ổn định chân kè bằng hệ thống cọc cừ bê tông dự ứng lực loại SW400A, dài 8m, đỉnh cừ là dầm mũ bằng bê tông cốt thép đổ tại chỗ, M400; Thềm chống xói phía biển bảo vệ cừ bằng cấu kiện bê tông đúc sẵn M400, khối hình hộp chữ nhật, kích thước (1,5x1,5x0,5)m; dưới lớp phủ là lớp đá hộc, trọng lượng viên đá (100-200)kg dày 0,9m; dưới lớp đá hộc là lớp đá dăm (4x6)cm dày 20cm, dưới cùng là lớp vải địa kỹ thuật, phạm vi gia cố rộng 5m;

- Phần cồn cao gia cố Neoweb-660-200 có kích thước (500x420x200)mm; cao độ đỉnh +5,00m; hệ số mái dốc m=1,5; sử dụng đá dăm làm vật liệu chèn phần thấp và cát làm vật liệu chèn phần cao.

* Đoạn 2 và Đoạn 3:

- Kết cấu kè bằng các túi Geotube H = (1÷2) m và túi Geobag loại 2,5m3. Cao độ đỉnh kè +2,5m được phủ bảo vệ bằng 1 lớp túi Geobag loại 2,5m3, kích thước (2,5x2,0x0,5)m; chiều rộng phạm vi phủ bảo vệ đỉnh kè khoảng 14m.

c) Tuyến kè khu vực 3

- Đỉnh kè: Xây dựng đường quản lý, vận hành, kết cấu bê tông mặt đường rộng 5,0m, dày 20 cm, cao trình đỉnh đường +3,5m; phía trong đường được gia cố bằng túi Geobag với chiều rộng 5m, kích thước túi (2,5x2x0,5)m và gia cố chống xói nền bằng tường chắn bê tông cốt thép, M400.

- Thân kè: Hình thức kè mái nghiêng, đào đắp (cát đắp đầm chặt (K≥0,95)bọc vải địa kỹ thuật) hoàn thiện mái kè; với hệ số mái m=5,0 và lát mái bằng khối bậc thang bê tông đúc sẵn M400, có trọng lượng 2T; dưới khối phủ là các lớp đá dăm: 4x6 dày 40cm, 2x4 dày 25cm, 1x2 dày 15cm và dưới cùng là lớp vải địa kỹ thuật.

- Chân kè: Giữ ổn định chân kè bằng hệ thống cọc cừ bê tông dự ứng lực loại SW600A, dài 10m, đỉnh cừ là dầm mũ bằng bê tông cốt thép đổ tại chỗ, M400; Thềm chống xói phía biển bảo vệ cừ bằng cấu kiện bê tông đúc sẵn M400, khối hình hộp chữ nhật, kích thước (1,5x1,5x0,5)m; dưới lớp phủ là lớp đá hộc, trọng lượng viên đá (100-200)kg dày 0,9m; dưới lớp đá hộc là lớp đá dăm (4x6)cm dày 20cm, dưới cùng là lớp vải địa kỹ thuật, phạm vi gia cố rộng 5m;

- Đắp khôi phục đường bờ bằng cát đầm chặt (K≥0,95);

- Phần cồn cao gia cố Neoweb-660-200 có kích thước (500x420x200)mm; cao độ đỉnh +5,50m; hệ số mái dốc m=1,5; sử dụng đá dăm làm vật liệu chèn phần thấp và cát làm vật liệu chèn phần cao.

(Tất cả loại xi măng sử dụng là loại xi măng chống xâm thực trong môi trường biển theo tiêu chuẩn TCVN 9346-2012 - Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Yêu cầu bảo vệ chống ăn mòn trong môi trường biển).

10. Bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm Quyết định này.

11. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Số bước thiết kế: 02 bước.

- Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Gồm quy chuẩn, tiêu chuẩn theo hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án.

12. Tổng mức đầu tư xây dựng; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng: 498.100.000.000 đồng *(Bằng chữ: Bốn trăm chín mươi tám tỷ, một trăm triệu đồng)*, trong đó:

- Chi phí xây dựng:	456.056.365.000	đồng
- Chi phí quản lý dự án:	6.439.685.000	đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	17.315.493.000	đồng
- Chi phí khác:	8.145.711.000	đồng
- Chi phí dự phòng:	10.142.746.000	đồng

13. Tiến độ thực hiện dự án: Hoàn thành trong năm 2026 (trong đó hoàn thành thi công xây dựng công trình trước ngày 15/9/2026).

14. Nguồn vốn đầu tư: Tăng thu ngân sách trung ương năm 2022, 2023 chưa phân bổ theo Quyết định số 2533/QĐ-UBND ngày 09/6/2026 của UBND thành phố và Quyết định số 95/QĐ-TTg ngày 02/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ.

15. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư tổ chức quản lý dự án đảm bảo quy định tại Điều 24 Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng (chủ đầu tư) căn cứ nội dung phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này tổ chức thực hiện theo đúng quy định hiện hành của nhà nước về Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp và thực hiện theo các nội dung yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại mục VII Công văn số 7741/SNNMT-QLXDCT ngày 12/6/2026 về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình Khắc phục khẩn cấp tuyến kè bảo vệ sông Thu Bồn khu vực An Lương, xã Duy Nghĩa và khắc phục xói lở bờ biển Hội An.

2. Các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng; UBND các xã, phường: Duy Nghĩa, Hội An Đông, Hội An Tây phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan theo dõi, hướng dẫn, giám sát chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực XIII; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng; Chủ tịch UBND các xã, phường: Duy Nghĩa, Hội An Đông, Hội An Tây và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND thành phố (b/cáo);
- Lưu: VT, SNNMT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Nam Hưng

hungtb-16/06/2026 11:25:33 hungtb-hungtb hungtb